TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **214**/2023/HSST
Ngày 15 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Bùi Thị Hạnh**

2. Bà **Lương Thị Phương**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Ngân**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 216/2023/TL - HSST ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 444/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023, đối với:

* Bị cáo **Mai Hữu T**, sinh năm: 1989; Hộ khẩu thường trú: xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa và nơi ở: phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Họ và tên bố: Mai Hữu T, sinh năm: 1963; Họ và tên mẹ: Mai Thị H, sinh năm: 1966; Họ và tên vợ: Phạm Thị T, sinh năm: 1996. Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 05/9/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số I Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh **Tạ T**, sinh năm 1989. HKTT và nơi cư trú: phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Vũ Hữu N**. Địa chỉ: phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Mai Hữu T**, sinh năm 1963. Địa chỉ: xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/8/2023, anh Tạ T (sinh năm: 1989, HKTT và nơi ở: Số 120 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) sử dụng xe Taxi hãng Bắc Á có BKS: 30E-182.61 do Mai Hữu T điều khiển đi từ 17A Nguyễn Đình Chiểu, Hai Bà Trưng, Hà Nội về 120 Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đến sáng ngày 27/8/2023 anh Tạ T phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi8 lắp sim 0933896116. Anh Tú kiểm tra tài khoản ngân hàng phát hiện sau 22 giờ ngày 26/8/2023, tài khoản ngân hàng của anh Tú tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đã phát sinh 02 giao dịch với tổng số tiền chuyển đi là 9.400.000 đồng vào số tài khoản 12110000600243 tên Mai Hữu T tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Đến ngày 04/9/2023 anh Tú đến cơ quan Công an phường Phúc Xá trình báo.

Sau khi tiếp nhận tin báo tố giác, Công an phường Phúc Xá tiến hành xác minh tại Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Bắc Á xác định Mai Hữu T là lái xe theo hợp đồng, điều khiển xe Taxi có BKS: 30E-182.61. Ngày 26/8/2023, T đón anh Tú tại phố Nguyễn Đình Chiểu, Hai Bà Trưng, Hà Nội đưa tới phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội .

Tại cơ quan điều tra, Mai Hữu T khai nhận đã điều khiển xe Taxi hãng Bắc Á có BKS: 30E-182.61 đón gia đình anh Tạ T vào hồi 21 giờ 33 phút ngày 26/8/2023 từ địa điểm 17A phố Nguyễn Đình Chiểu, Hai Bà Trưng, Hà Nội đến 120 phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Khi anh Tạ T xuống xe, T phát hiện tại chỗ để chân hàng ghế sau có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen của anh Tú, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/8/2023, T gặp một người xe ôm không quen biết và nhờ anh ta mở khóa chiếc điện thoại của anh Tú. Sau khi dò được mật khẩu máy là "1989" và mở được máy điện thoại, T phát hiện ứng dụng Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam trong điện thoại của anh Tú có lưu mật khẩu. T dùng mật khẩu lưu trong điện thoại đăng nhập tài khoản số 0011004386939 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam của anh Tú, thấy trong tài khoản có 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm ngàn đồng), T đã chuyển khoản toàn bộ số tiền nói trên đến số tài khoản 12110000600243 tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam mang tên chủ sở hữu tài khoản Mai Hữu T. T chuyển khoản 02 lần, lần 1 chuyển khoản số tiền: 9.000.000 đồng vào khoảng 02h00', lần 2 chuyển khoản số tiền: 400.000 đồng vào khoảng 05h00' cùng ngày 27/8/2023. Đối với chiếc điện thoại của anh Tú, hồi 14h30' ngày 01/9/2023, T đã bán cho anh Vũ Hữu N (chủ cửa hàng điện thoại tại 77 Vân Đồn, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội) với giá 1.100.000 đồng (một triệu một trăm ngàn đồng).

Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ vật chứng: Thu giữ của anh Vũ Hữu N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi8 màu đen; Thu giữ của Mai Hữu T: 01 (một) điện thoại di động Redmi RMX3263 màu đen. Sim1:

0973363002, IMEI 1: 860666054160137, Sim2: 0975798037, IMEI 2: 860666054160129; Thu giữ của anh Tạ T: 01 (một) bản sao kê Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, số TK: 0011004386939 của khách hàng Tạ T.(BL: 41)

Kết luận định giá tài sản số 121/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ba Đình kết luận: "01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi MI8 màu đen không lắp sim, đã qua sử dụng có giá trị 1.000.000 đồng (một triệu đồng) (BL: 112-114). Hành vi Mai Hữu T chiếm giữ trái phép chiếc điện thoại trị giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) không cấu thành tội Chiếm giữ trái phép tài sản theo quy định tại Điều 176 Bộ luật hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 69/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2023 xử phạt Mai Hữu T số tiền 4.000.000 đồng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 15 nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Đối với người giúp Mai Hữu T mở khóa điện thoại của anh Tạ T, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được con người cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 145/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 24/10/2023 và biên bản giao nhận vật chứng, trao trả cho anh Tạ T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi8 màu đen không lắp sim, đã qua sử dụng thu giữ của anh Vũ Hữu N.

Gia đình Mai Hữu T đã bồi thường số tiền 9.400.000 đồng (chín triệu bốn trăm ngàn đồng) cho anh Tạ T. Anh Tạ T không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với anh Vũ Hữu N, việc mua lại chiếc điện thoại của Mai Hữu T là ngay tình, anh Nghĩa không biết chiếc điện thoại mua của T do phạm tội mà có. Nên không có căn cứ để xử lý. Anh Nghĩa đã được gia đình Mai Hữu T bồi thường số tiền 1.100.000 đồng nên không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 204/CT-VKS ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Mai Hữu T về tội "Tội sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo qui định tại Điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 27/8/2023, tại địa bàn phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, bị cáo Mai Hữu T đã có hành vi sử dụng phần mềm điện thoại để truy cập bất hợp pháp vào tài khoản số 0011004386939 tại ngân hàng Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chiếm đoạt tổng số tiền 9.400.000 đồng của người bị hại là anh Tạ T. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mai Hữu T về tội: "Tội sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo Điểm c khoản 1 Điều 290; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Redmi RMX3263 màu đen. Sim1: 0973363002, IMEI 1: 860666054160137, Sim2: 0975798037, IMEI 2: 860666054160129 đã qua sử dụng theo biên bản bàn giao vật chứng số 43 ngày 28 tháng 11năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 27/8/2023, tại địa bàn phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, bị cáo Mai Hữu T đã có hành vi sử dụng phần mềm điện thoại để truy cập bất hợp pháp vào tài khoản số 0011004386939 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chiếm đoạt tổng số tiền 9.400.000 đồng của người bị hại là anh Tạ T.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số của người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xét nhân thân của bị cáo Mai Hữu T: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo đã vận động gia đình bồi thường cho người bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân không có tiền án tiền sự. Bản thân của bị cáo cũng đã có thời gian phục vụ trong quân đội và người bị hại là anh Tạ T cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn, sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị

cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Tạ T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

Ông Mai Hữu T là bố của bị cáo T đã tự nguyện khắc phục thay cho bị cáo cho người bị hại số tiền 9.400.000 đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền 1.100.000 đồng và không yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền trên cho ông Tâm. Vì vậy, không xem xét giải quyết.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Redmi RMX3263 màu đen. Sim1: 0973363002, IMEI 1: 860666054160137, Sim2: 0975798037, IMEI 2: 860666054160129 theo biên bản bàn giao vật chứng số 43 đã qua sử dụng theo biên bản bàn giao vật chứng số 43 ngày 28 tháng 11năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 290; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo Mai Hữu T phạm tội "*Tội sử dụng mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".*

- Xử phạt bị cáo **Mai Hữu T 06** *(Sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là **12** *(Mười hai)* tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo: Mai Hữu T về Ủy ban nhân dân xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong thời hạn thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trả tự do cho bị cáo Mai Hữu T ngay tại phiên tòa.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Redmi RMX3263 màu đen. Sim1: 0973363002, IMEI 1: 860666054160137, Sim2: 0975798037, IMEI 2: 860666054160129 theo biên bản bàn giao vật chứng số 43 đã qua sử dụng theo biên bản bàn giao vật chứng số 43 ngày 28 tháng 11năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Bị cáo Mai Hữu T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;*

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Mai Hữu T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2023. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Vũ Hữu N vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ ./.

Nơi nhận:
-TAND TP thành phố Hà Nội;
-VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- UBND xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung